

Số: /BC-TCTĐA06

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06/CP), Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Ninh Thuận báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP tháng 3/2024 (từ ngày 16/02/2024 đến ngày 15/03/2024), cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. UBND tỉnh/Tổ công tác Đề án 06 tỉnh

1.1. Ban hành Kế hoạch số 1161/KH-UBND ngày 18/3/2024 về triển khai thi hành Luật Căn cước theo Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 14/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1055/UBND-TCD ngày 11/3/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ (về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo); Công văn số 689/UBND-TCD ngày 20/02/2024 về tuyên truyền, tập huấn sử dụng ứng dụng VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ tại Công văn số 859/CV-TCTTKĐA ngày 31/01/2024.

1.2. Tổ chức họp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06/CP năm 2024 theo Kế hoạch số 481/KH-TCTĐA06 ngày 30/01/2024; Công văn số 1055/UBND-TCD ngày 11/3/2024 triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ (lồng ghép với cuộc họp đánh giá tình hình kết quả chuyển đổi số năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn tỉnh).

1.3. Chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương phối hợp với Công an tỉnh phục vụ Đoàn thanh tra của Bộ Công an theo Quyết định thanh tra số 21/QĐ-X05 ngày 29/02/2024 của Chánh Thanh tra Bộ Công an về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT); quản lý, sử dụng con dấu; quản lý căn cước công dân (CCCD), Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu CCCD trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh)

Chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ; chủ

động rà soát các nhiệm vụ của Đề án 06/CP năm 2024 để tham mưu, bổ sung nhiệm vụ trong Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024 theo chỉ đạo của Cục C06 - Bộ Công an, theo đó đã bổ sung nhiệm vụ của Đề án 06/CP tại Chỉ thị số 04/CT-TTg, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 (*28 nhiệm vụ năm 2024 theo Kế hoạch số 481/KH-TCTĐA06 và 12 nhiệm vụ bổ sung theo Chỉ thị số 04/CT-TTg, Thông báo số 06/TB-VPCP*). Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Căn cước trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành các báo cáo¹ chuyên đề theo chỉ đạo của Bộ Công an (*Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ*).

3. Văn phòng UBND tỉnh

3.1. Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ tại Thông báo số 836/TB-TCTTKĐA ngày 30/01/2024, Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024,... Đồng thời tiếp tục chỉ đạo Bộ phận một cửa thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh. Tập trung chỉ đạo thực hiện quét (*scan*), lưu trữ, cập nhật tất cả các hồ sơ tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận một cửa (*bao gồm tất cả các TTHC không đưa về tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*) theo quy định tại khoản 1, Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để đảm bảo số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống một cửa đồng nhất với số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thực tế của đơn vị.

3.2. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức,..., người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện, giám sát việc thực hiện. Định kỳ hàng tháng thống kê đầy đủ những TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện TTHC với tổng cộng 1.690 TTHC. Trong tháng 3/2024, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 04 Quyết định công bố danh mục TTHC, với tổng số 18 TTHC, trong đó có: 14 TTHC cấp tỉnh, 04 TTHC cấp xã; sửa đổi, bổ sung và thay thế 14 TTHC; bãi bỏ 02 TTHC; ban hành mới 02 TTHC.

4. Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan

4.1. Sở Tư pháp ban hành văn bản² chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh theo

¹ Báo cáo số 53/BC-UBND ngày 27/02/2024 về Tổng kết thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về dữ liệu; Báo cáo số 436/CAT-PC06 ngày 07/3/2024 về kết quả khảo sát một số nội dung phục vụ xây dựng Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; Báo cáo số 64/BC-UBND ngày 08/3/2024 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý, sử dụng con dấu; quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

² Công văn số 429/STP-HCBT về việc đề nghị rà soát, kiểm tra dữ liệu hộ tịch đã được số hóa gửi UBND huyện Thuận Bắc và huyện Bác Ái. Công văn số 484/STP-HCBT ngày 22/02/2024 về việc khảo sát một số nội dung phục vụ xây dựng chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia. Công văn số 496/STP-HCBT về việc góp ý dự thảo văn bản triển khai thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ bảy. Công văn số 586/KH-STP triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024.

Kế hoạch số 4873/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh; đến nay, đã số hóa được 67.841/779.684 dữ liệu hộ tịch.

4.2. Sở Nội vụ ban hành Công văn số 918/SNV-TCBM ngày 10/3/2024 tham gia ý kiến đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng và triển khai thực hiện phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

4.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch số 625/KH-SLĐTBXH ngày 26/02/2024 về kiểm tra, giám sát thực hiện công tác chi trả chính sách an sinh xã hội (ASXH) không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Đợt 1/2024. Qua đó, đã tổ chức kiểm tra tại 06/07 UBND cấp huyện; tiếp tục phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh năm 2024. Tính đến ngày 15/3/2024, các huyện, thành phố thu thập, kiểm tra, nghiệm thu, làm sạch phiếu thu thập thông tin người lao động 164.761/171.013 phiếu, đạt 96,34% so với kế hoạch; đã hoàn thành Scan số hóa hồ sơ, thẩm định chính sách bảo hiểm thất nghiệp đạt 100% trên môi trường điện tử; số hóa hồ sơ người có công giai đoạn 1 là 31.370/326.185 trang; số hóa người có công giai đoạn 2 là 6.661/72.968 trang (từ năm 2019 đến tháng 11/2023).

4.4. Sở Y tế tiếp tục triển khai thực hiện liên thông, kết nối dữ liệu về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống quản lý dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe của Bộ Y tế để thực hiện dịch vụ công cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải phục vụ Đề án 06/CP tại 08 cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tiếp tục triển khai có hiệu quả Mô hình Thông báo lưu trú trên phần mềm ASM tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 15/03/2024, có 35/79 cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện thông báo lưu trú bằng phần mềm ASM với 753 lượt.

4.5. Cục thuế tỉnh ban hành Kế hoạch số 713//KH-CTNTH ngày 01/3/2024 về triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024 theo chức năng, nhiệm vụ được giao; Công văn số 845/CTNTH-CNTT ngày 13/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục duy trì các dịch vụ thuế điện tử cho tổ chức, doanh nghiệp, ngành thuế triển khai mở rộng kênh hỗ trợ nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh theo phương thức điện tử; mở rộng kênh truyền, hoàn thiện hệ thống kết nối trao đổi dữ liệu, hạ tầng thanh toán điện tử với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán,...

4.6. UBND các huyện, thành phố:

a) 07/07 UBND cấp huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024. UBND huyện Ninh Sơn tổ chức sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn huyện và triển khai nhiệm vụ năm 2024 theo Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 20/02/2024.

b) Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) với nhiều hình thức đơn giản, dễ tiếp cận, từ đó thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang “hỗ trợ, hướng dẫn”, như: Triển khai ứng dụng Zalo trên Cổng dịch vụ công để tra cứu hồ sơ tiến độ xử lý hồ sơ (quét mã QR code qua ứng dụng Zalo) khi giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã;

hỏi - đáp, phản ánh kiến nghị các vấn đề liên quan đến TTHC để tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm chi phí cho tổ chức, cá nhân. Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết TTHC; đẩy mạnh công tác tuyên truyền Đề án 06/CP; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công bảo đảm đúng thời hạn quy định, nhất là việc triển khai thực hiện hiệu quả 02 dịch vụ công liên thông.

c) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện các mô hình của Đề án 06/CP theo Kế hoạch số 4076/KH-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh; đến nay các đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện 14/25 mô hình. Đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP tại 65/65 Bộ phận một cửa cấp xã, với nhiều mô hình đa dạng, phong phú như: “Điểm trải nghiệm, hỗ trợ và hướng dẫn DVCTT”, “Đội xung kích hỗ trợ và hướng dẫn DVCTT lưu động” và “Ngày DVCTT”, “Điểm DVCTT”, “Thanh niên xung kích hỗ trợ và hướng dẫn DVCTT lưu động”,... Đến nay, các mô hình đã mang lại hiệu quả nhất định, góp phần triển khai thực hiện thành công Đề án 06/CP tại địa phương; tạo hiệu ứng, lan tỏa mạnh mẽ đối với người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận các tiện ích của Đề án 06/CP, định danh điện tử (ĐDDT) mang lại, được nhân dân đồng tình ủng hộ và đánh giá cao.

4.7. Công an cấp huyện (*Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện*):

a) Chủ động tham mưu Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cùng cấp ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn. Đồng thời tham mưu ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, phối hợp với các phòng, ban cùng cấp tổ chức hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP ngay trong những tháng đầu năm 2024, như: Triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ DVCTT; thực hiện công tác chi trả ASXH không dùng tiền mặt; thu thập, cập nhật thông tin người lao động,...

b) Tiếp tục duy trì công tác cấp Căn cước công dân (CCCD), ĐDDT và công tác bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ triển khai Đề án 06/CP. Tích cực chủ động tham mưu Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06/CP cấp huyện/cấp xã tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền các tiện ích của Đề án 06/CP và 16 dịch vụ, tiện ích của ứng dụng VNeID nhằm đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức và người dân hiểu biết, sử dụng có hiệu quả các tiện ích của ứng dụng VNeID, phục vụ công cuộc chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện các TTHC, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN 06/CP

1. Tiến độ triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công thiết yếu sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC)

Kết quả triển khai 53 Dịch vụ công thiết yếu trong tháng 3/2024: Từ ngày 16/02/2024 đến ngày 15/3/2024 đã tiếp nhận và giải quyết 17.574/18.092 hồ sơ (đạt 97,1%), tăng 11,9% so với tháng 02/2024 (Đối với 25 Dịch vụ công thiết yếu: Đã tiếp nhận và giải quyết 16.970/17.485 hồ sơ (đạt 97,1%); tăng 12,4% so với tháng 02/2024. Đối với 28 DVCTT được quy định tại Quyết định 442/QĐ-TTg

ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Đã tiếp nhận và giải quyết 604/607 hồ sơ (đạt 99,5%), tăng 4,8% so với tháng 02/2024).

2. Kết quả tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ dịch vụ công liên thông trên hệ thống CSDLQGVC đối với 02 dịch vụ công liên thông: Từ ngày 15/02/2024 đến ngày 15/3/2024 đã tiếp nhận và giải quyết 1.019 hồ sơ (912 hồ sơ Đăng ký khai sinh-Đăng ký thường trú-Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; 107 hồ sơ Đăng ký khai tử-Xóa đăng ký thường trú-Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng).

3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

3.1. Về công tác thu nhận hồ sơ CCCD: Từ ngày 16/02/2024 đến ngày 15/3/2024, toàn tỉnh đã thu nhận 3.889 hồ sơ.

3.2. Về công tác thu nhận, kích hoạt tài khoản ĐDDT: Tính đến ngày 15/3/2024, toàn tỉnh thu nhận 461.688 hồ sơ (Mức 1: 161.815 hồ sơ, Mức 2: 299.873 hồ sơ), đã kích hoạt 335.448 tài khoản (Mức 1: 62.782 tài khoản, Mức 2: 272.666 tài khoản); trong đó tháng 3/2024 thu nhận 4.023 hồ sơ ĐDDT (Mức 1: 825 hồ sơ, Mức 2: 3.198 hồ sơ), đã kích hoạt 2.189 tài khoản (Mức 1: 465 tài khoản, Mức 2: 1.724 tài khoản).

3.3. Đến ngày 15/01/2024 đã hoàn thành việc ký xác nhận 667.981/667.981 người (đạt 100%); cập nhật, làm sạch được 136.249/141.981 mũi tiêm, đạt 96% (Mũi 1: 19.806/21.657, đạt 91,5%; Mũi 2: 43.065/44.131, đạt 97,6%; Mũi 3: 44.681/46.806, đạt 95,5%; Mũi 4: 28.697/29.387, đạt 97,7%).

3.4. Từ ngày 01/01/2024 đến 14/3/2024, đã triển khai cho 08 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kết nối, liên thông, cập nhật dữ liệu. Toàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 5.188 hồ sơ (Giấy khám sức khỏe lái xe được liên thông dữ liệu, ký số 3.090 hồ sơ; Giấy chứng sinh đã được liên thông dữ liệu, ký số 2.093 hồ sơ; Giấy chứng tử đã được liên thông dữ liệu, ký số 05 hồ sơ lên Công giám định bảo hiểm y tế); trong tháng 03/2024, đã tiếp nhận và giải quyết 2.460 hồ sơ (Giấy khám sức khỏe lái xe được liên thông dữ liệu, ký số: 1.781 hồ sơ. Giấy chứng sinh đã được liên thông dữ liệu, ký số: 678 hồ sơ. Giấy chứng tử đã được liên thông dữ liệu, ký số: 01 hồ sơ).

4. Kết quả cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung làm giàu dữ liệu

4.1. Công an tỉnh đã ban hành Công văn số 496/CAT-PC06 ngày 14/3/2024 về cập nhật lịch sử thông tin cư trú và cấp CCCD cho học sinh chuẩn bị tham gia các kỳ thi tốt nghiệp năm 2024. Qua đó, chỉ đạo Công an các huyện, thành phố tiến hành rà soát, cập nhật lịch sử học sinh đối với 11.324 trường hợp học sinh (lớp 5, lớp 9, lớp 12); đến nay đã cập nhật 4.711/11.324 trường hợp, đạt 41,6%.

4.2. Tính đến ngày 15/3/2024, đã thu thập, cập nhật **223.468** dữ liệu thành viên thuộc 06 tổ chức chính trị xã hội vào hệ thống CSDLQGVC (Hội người cao tuổi: 9.503 thành viên; Hội nông dân: 20.739 thành viên; Hội cựu chiến binh: 2.320 thành viên; Hội chữ thập đỏ: 207 thành viên; Người lao động: 144.422 thành viên; Người có công: 2.476 thành viên; cập nhật thông tin phương tiện giao thông đã cập nhật 43.801 trường hợp).

4.3. Về công tác rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu trên CSDLQGVDC trên phần mềm DC01 - Mở rộng

Tính đến nay, Công an cơ sở đã hoàn thành 100% các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*” phục vụ triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tiếp tục chỉ đạo Công an các địa phương duy trì công tác làm sạch dữ liệu dân cư phát sinh (*nếu có*).

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

5.1. Kết quả ứng dụng CSDLQGVDC, CCCD, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội theo các lĩnh vực:

a) Đối với lĩnh vực Y tế (*việc sử dụng thẻ CCCD tích hợp thông tin thẻ BHXH phục vụ người dân đi khám, chữa bệnh tại 79/79 Cơ sở y tế*): Từ ngày 01/01/2024 ngày 15/3/2024, đã có 155.196 trường hợp sử dụng thẻ CCCD gắn chip khám, chữa bệnh BHYT.

b) Đối với lĩnh vực Bảo hiểm xã hội: Tính đến ngày 15/3/2024, toàn tỉnh đã thực hiện xác thực dữ liệu người tham gia BHXH, BHYT với CSDLQGVDC được 554.127/572.577 người tham gia BHYT, đạt 97%. Tra cứu thành công 131.840/155.196 trường hợp thực hiện tra cứu thẻ CCCD gắn chip khám chữa bệnh BHYT, tỷ lệ tra cứu thành công đạt 84,7%. Trong tháng 3/2024 đã có 78.444 trường hợp sử dụng thẻ CCCD gắn chip khám, chữa bệnh BHYT, trong đó đã tra cứu thành công 68.310/78.444 trường hợp, đạt 87,1%.

c) Đối với lĩnh vực ngân hàng: Đẩy mạnh triển khai thực hiện các tính năng điện tử trên ứng dụng VNeID về mở tài khoản, nhận biết khách hàng, cho vay, ví điện tử, thanh toán (*điện, nước...*), tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ tài chính, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng và phục vụ các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tính đến ngày 15/3/2024, các đơn vị liên quan mở 9.173 tài khoản cho đối tượng Bảo trợ xã hội và Người có công trên toàn tỉnh.

5.2. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt:

a) Sở Y tế đã triển khai thanh toán điện tử không sử dụng tiền mặt bằng các phương thức khác nhau như: Đặt POS, quét mã QR, chuyển khoản qua số tài khoản hoặc dùng ví điện tử tại các Trung tâm y tế. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/3/2024, tổng số lượt thanh toán viện phí thông qua hình thức thanh toán điện tử không sử dụng tiền mặt trên toàn tỉnh là 17.133/95.369 lượt có phát sinh chi phí, với tổng số tiền được thanh toán 11.940.889.264 đồng (*đạt 17,96%*); trong đó, tháng 3/2024 có tổng số lượt thanh toán viện phí không sử dụng tiền mặt là 7.574/33.483 lượt có phát sinh chi phí, với tổng số tiền được thanh toán 4.257.137.616 đồng.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương tổ chức xác thực, thu thập và làm sạch thông tin đối tượng ASXH và mở tài khoản cho đối tượng Bảo trợ xã hội, Người có công trên toàn tỉnh. Tính đến ngày 15/3/2024, đã cấp tài khoản cho 9.173/26.892 đối tượng trên địa

bàn quản lý, đạt 34,11% (trong đó đã thực hiện chi trả cho số đối tượng đã có tài khoản là 7.994/9.173, đạt 87,15% với tổng số tiền 9.379.875.000 đồng).

6. Kết quả triển khai thực hiện các Mô hình Đề án 06/CP

Căn cứ Kế hoạch số 4076/KH-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh, giao 09 đơn vị cấp tỉnh chủ trì và 07 UBND cấp huyện triển khai thực hiện hiệu quả 25 Mô hình tại đơn vị, địa phương mình. Đến nay các đơn vị, địa phương đã triển khai 09/25 mô hình³; đang triển khai thực hiện hoặc thực hiện một phần 05/25 mô hình⁴; chưa triển khai thực hiện 11/25 mô hình⁵. Riêng Công an tỉnh đã xây dựng kế hoạch và triển khai 09 mô hình của Đề án 06/CP theo kế hoạch (đã triển khai thực hiện 06/09 Mô hình).

7. Công tác tuyên truyền về triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp của các Sở, ngành, địa phương

7.1. Các Sở, ngành, địa phương thường xuyên tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Đăng tải hơn 30.000 lượt trên các trang mạng xã hội Zalo, facebook, fanpage,... với gần 100.000 lượt like, chia sẻ; định kỳ hàng tuần đưa tin trên hệ thống loa phát thanh của bộ phận văn hóa, thông tin tại cơ sở; lồng ghép tại các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt chi bộ tại thôn/khu phố với hơn 5.000 lượt người tham gia.

7.2. Các cấp, các ngành đã tập trung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về các nội dung chính Luật Căn cước công dân đến với người dân bằng hình thức hỏi, đáp, giao lưu, đối thoại,...; tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của Luật Cư trú, Luật Căn cước công dân, Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Dự án sản xuất, cấp, quản lý CCCD và đã làm sạch dữ liệu chuẩn hóa thuê bao di động 100%.

7.3. Công an tỉnh tiếp tục phối hợp với Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp,... tiếp cận với công cuộc chuyển đổi số, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã/thôn và thành lập các mô hình điểm để nâng cao tỷ lệ sử dụng DVCTT⁶.

³ **Mô hình 1:** Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06/CP; **Mô hình 3:** Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID; **Mô hình 5:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3 sao; Khách sạn 4 sao; Khách sạn 5 sao; Nhà khách; Nhà công vụ; **Mô hình 12:** Công dân số; **Mô hình 14:** Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); **Mô hình 15:** Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc; **Mô hình 16:** Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID; **Mô hình 20:** Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSLDQG về DC; **Mô hình 23:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh.

⁴ **Mô hình 2:** Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID (Thông báo lưu trú); **Mô hình 6:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh; **Mô hình 11:** Cho vay tín chấp công dân là hộ nghèo, người có công; **Mô hình 18:** Triển khai tích hợp thông tin Số sức khỏe điện tử/Số lao động điện tử trên VNeID; **Mô hình 21:** Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID.

⁵ **Mô hình 4:** Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực; **Mô hình 7:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài; **Mô hình 8:** Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại các điểm du lịch, khu du lịch; **Mô hình 9:** Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT; **Mô hình 10:** Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội; **Mô hình 13:** Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO); **Mô hình 17:** Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID; **Mô hình 19:** Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID; **Mô hình 22:** Phân tích tình hình dân cư; **Mô hình 24:** Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; **Mô hình 25:** Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end user).

⁶ Ban Thanh niên – Phụ nữ Công an tỉnh tiếp tục phối hợp các cơ sở Đoàn trực thuộc (PA08, PC06, PC07, PC08) và Đoàn cơ sở Công an các huyện, thành phố duy trì thực hiện hiệu quả “Ngày thứ 7 tình nguyện giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân” gắn với tổ chức tuyên truyền Đề án 06/CP, hướng dẫn, hỗ trợ thanh niên và

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

1.1. Các Sở ngành, địa phương đã chủ động tham mưu chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06/CP nghiêm túc, đúng tiến độ theo lộ trình đề ra. Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong những tháng đầu năm 2024. Tỷ lệ 53 dịch vụ công tăng 11,9% so với tháng 2/2024.

1.2. Công an tỉnh đã phát huy được vai trò thường trực triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương, đã tập trung chỉ đạo Công an cấp huyện tham mưu UBND cùng cấp triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP theo chức năng nhiệm vụ được giao. Đặc biệt tập trung chỉ đạo Công an cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu nhận hồ sơ cấp CCCD, ĐDDT và công tác làm sạch dữ liệu dân cư bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”,... Công tác thông tin và tuyên truyền Đề án 06/CP được quan tâm, đẩy mạnh bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, nhất là tập trung đẩy mạnh tuyên truyền về tiện ích của ứng dụng VNeID, lợi ích, thuận lợi của tài khoản ĐDDT mức độ 1, mức độ 2; tuyên truyền, hướng dẫn người dân về tiện ích của thẻ CCCD đã tích hợp các thông tin cá nhân, thông tin liên quan đến cư trú,... Các Sở, ngành, địa phương đã chủ động triển khai các nội dung của Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tập trung thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp, qua đó đã có sự chuyển biến tích cực trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn

Việc triển khai một số Mô hình của Đề án 06/CP còn phụ thuộc vào tiến độ triển khai của các Bộ, ngành Trung ương, như: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID, triển khai công tác ASXH trên ứng dụng VNeID, Mô hình Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQGVC, VNeID... Bên cạnh đó, kinh phí phục vụ triển khai các mô hình còn hạn chế do Tỉnh còn khó khăn, vì vậy nguồn kinh phí được bố trí vẫn chưa đáp ứng yêu cầu triển khai mô hình của Đề án 06/CP. Đề nghị Bộ Công an phối hợp với các Bộ, ngành liên quan sớm hoàn thành và phát triển các tiện ích trên ứng dụng VNeID để hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp thực hiện các giao dịch trên ứng dụng VNeID.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tiếp tục tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06/CP theo Kế hoạch số 481/KH-TCTĐA06 ngày 30/01/2024, Công văn số 1055/UBND-TCD ngày 11/3/2024, tạo tiền đề thuận lợi để thực hiện trong những năm tiếp theo.

2. Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đề xuất tích hợp để cung cấp 100% DVCTT thuộc phạm vi chức năng

quản lý, thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Phối hợp với Công an tỉnh đôn đốc các đơn vị, địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo Kế hoạch.

3. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh)

3.1. Theo dõi, đôn đốc, tham mưu chỉ đạo tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ công tác của Đề án 06/CP năm 2024 (theo Kế hoạch số 481/KH-TCTĐA06 ngày 30/01/2024, Công văn số 1055/UBND-TCD ngày 11/3/2024) và chủ động triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong lực lượng Công an; chỉ đạo lực lượng Công an cấp cơ sở phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị làm sạch dữ liệu của các ngành, các cấp, phục vụ hiệu quả công tác triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024 và những năm tiếp theo.

3.2. Tiếp tục duy trì công tác thu nhận hồ sơ CCCD, ĐDDT, nhất là số học sinh lớp 5, 9, 12 chưa được cấp CCCD phục vụ tham gia các kỳ thi tốt nghiệp các cấp; triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp “làm sạch” dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” theo chỉ đạo của Bộ Công an phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương (thực hiện thường xuyên).

4. Sở Y tế tiếp tục đôn đốc các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện Mô hình Đề án 06/CP về khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở y tế; thanh toán không dùng tiền mặt và triển khai Thông báo lưu trú trên phần mềm ASM tại Cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương tham mưu triển khai các giải pháp để hoàn thành việc xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử; hoàn thành thủ tục pháp lý bảo đảm hoàn thành trong Quý II/2024. Phối hợp với các Sở, ngành rà soát, cân đối lại kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06/CP (tại Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND tỉnh) theo hướng dẫn của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, gửi Sở Tài chính tham mưu, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện theo đúng quy trình, quy định.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện chi trả người hưởng chính sách ASXH không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 389/KH-UBND ngày 24/01/2024 và thu thập, cập nhật thông tin người lao động theo Kế hoạch số 442/KH-SLĐTBXH ngày 31/01/2024 (thực hiện thường xuyên).

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, địa phương liên quan tham mưu bố trí vốn đầu tư triển khai Đề án 06/CP theo chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1720/BKHĐT-ĐKKD ngày 10/3/2024.

8. Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố bám sát các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06/CP để triển khai thực hiện hiệu quả, trong đó tập trung một số nội dung sau:

8.1. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức,... trong quá trình

giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa (*Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ*).

8.2. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh đối với 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06/CP và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg, nhất là đối với 02 dịch vụ công liên thông. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 100% tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh.

8.3. Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia (*Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ*) theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm.

8.4. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 06/CP, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ CCCD và ứng dụng VNeID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội, nhất là 16 dịch vụ, tiện ích của ứng dụng VNeID và Luật Căn cước năm 2023 (*có hiệu lực từ 01/7/2024*) nhằm đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức và người dân hiểu biết và sử dụng có hiệu quả các tiện ích của ứng dụng VNeID (*công dân số*), phục vụ công cuộc chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện các TTHC, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Ninh Thuận báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an biết, theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- V01, C06 - Bộ Công an;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;
- VPUB: LĐ, TTPVHCC, KTTH, VXNV;
- Lưu: VT, TCD. QMT

TỔ TRƯỞNG



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Quốc Nam